

Số: 964 /NĐQN-BKS

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính gửi: Các quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh là chủ đầu tư, quản lý vận hành Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, có quy mô 04 Tổ máy sử dụng công nghệ lò than phun, tổng công suất thiết kế 1.200MW.

- Vốn điều lệ của Công ty là 4.500 tỷ đồng, cơ cấu cổ đông của Công ty gần như không có sự biến đổi so với năm 2018 (các cổ đông là tổ chức, cổ đông lớn của Công ty chiếm 98,5% còn lại 1,5% là tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhỏ lẻ).

- Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là QTP

- Thành phần Ban Kiểm soát của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng Dung	Trưởng BKS	EVNGENCO1 cử
2	Vũ Thị Hoàng Yến	Thành viên BKS	CTCP Nhiệt điện Phả Lại & CTCP Nhiệt điện Bà Rịa cử
3	Ngô Văn Điện	Thành viên BKS	TCT Điện lực – TKV cử
4	Hồ Nguyễn Phương Trâm	Thành viên BKS	REE và CTCP Thủy điện Thác Mơ cử
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên BKS	SCIC cử



- Tại thời điểm 31/12/2019, tổng số lao động của Công ty là 877 người. Trong đó: Số lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn là 792 người, số lao động ký hợp đồng xác định thời hạn là 85 người.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

Trong năm 2019, BKS Công ty đã triển khai làm việc theo Kế hoạch số 679/NĐQN-BKS ngày 24/4/2019 với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ban kiểm soát đã tổ chức 03 đợt kiểm soát để rà soát các hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Kỳ kiểm soát	Thời gian	Nội dung rà soát
Kỳ 1	17-21/6/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty. - Xem xét tính pháp lý, trình tự và thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2019. - Thẩm tra soát xét các Báo cáo tài chính quý, bán niên năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD hàng quý và cả năm. - Đề xuất với ĐHCĐ và HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2019 của Công ty. - Rà soát công tác quản lý tài sản, các khoản phải thu, phải trả - Rà soát công tác đấu thầu, công tác giao nhận than, dầu FO,... - Rà soát công tác sửa chữa lớn - Rà soát công tác an toàn vệ sinh lao động - Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.
Kỳ 2	23-27/9/2019	
Kỳ 3	23-29/12/2019	

Ngoài các đợt làm việc của Ban kiểm soát theo định kỳ nêu trên, đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến .

2. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019 đối với các hoạt động của Công ty

Kết thúc các đợt làm việc, Ban kiểm soát đều lập Biên bản làm việc để đánh giá thực trạng, ưu điểm, khó khăn, vướng mắc, từ đó có những kiến nghị với HĐQT/Ban điều hành, cụ thể:

a/ Công tác quản lý chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- *Về suất tiêu hao dầu:* Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã phối hợp với Ban điều hành, tăng cường công tác giám sát quy trình giao nhận dầu FO [phối hợp với nhà thầu bổ sung điều khoản của hợp đồng mua bán dầu FO về việc nghiệm thu sau 72h, kiểm tra van xả đáy bình chứa (trong trường hợp có dầu tách nước thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và loại trừ khối lượng dầu đó)...]

- *Về suất chi phí than:* Tương tự công tác giám sát suất tiêu hao dầu FO nêu trên, trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã phối hợp với Ban Điều hành tăng cường công tác giám sát quy trình giao nhận than. Tuy nhiên, suất chi phí than tại thời điểm hiện tại của Công ty vẫn cao hơn suất chi phí than theo phương án giá điện và phương án thiết kế kỹ thuật ban đầu, điều này đã và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của Công ty thời gian qua cũng như các năm tiếp theo [Trong năm 2018 suất chi phí than, dầu FO tăng thêm gần 83 tỷ đồng. Năm 2019 suất chi phí than tăng thêm do thay đổi cách tính giá điện theo TT13-BCT là 264 tỷ đồng].

Như vậy, suất chi phí than năm 2019 chưa được cải thiện so với năm 2018, có thể do nhiều nguyên nhân khách quan (ví dụ: nguồn than pha trộn, giảm hiệu suất máy móc theo thời gian...) và chủ quan (có thể do chưa đủ cơ sở máy móc và năng lực con người để kiểm soát được khâu giao nhận than, phương án pha trộn than chưa tối ưu...). Đến nay Công ty vẫn chưa tìm ra nguyên nhân chính làm tăng suất chi phí, suất tiêu hao than để từ đó tìm ra giải pháp khắc phục hợp lý.

Ban kiểm soát đã kiến nghị Ban Điều hành Công ty chú trọng quan tâm, nghiên cứu, đánh giá để tìm hiểu nguyên nhân chính làm tăng suất chi phí than, suất tiêu hao than và đưa ra được giải pháp khắc phục để đưa suất chi phí than/suất tiêu hao than của các Tổ máy về mức theo phương án giá điện, đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

- *Công tác đấu thầu:* Từ trước tháng 4/2019, công tác đấu thầu của Công ty chủ yếu thực hiện đấu thầu bằng giấy (không qua mạng). Để tăng tính công khai, minh bạch và phù hợp với quy định của EVN, Ban kiểm soát đã yêu cầu HĐQT/BTGD Công ty tăng cường công tác đấu thầu qua mạng.

Từ sau khi xảy ra vụ việc ông Lê Duy Hạnh – nguyên Chủ tịch HĐQT Công ty bị Cơ quan Công an khởi tố bị ngày 22/3/2019 liên quan đến một số gói thầu dịch vụ sửa chữa và mua sắm vật tư tuabin máy phát. Tổng Công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1) – cổ đông lớn nắm giữ 42% vốn điều lệ Công ty - đã cử ông Trần Việt Anh thay thế ông Lê Duy Hạnh và đã quan tâm, hỗ trợ Công ty liên quan đến các quy định hướng dẫn, hạn mức giá trị các loại hình gói thầu,

trình tự thẩm định, trình duyệt trong công tác triển khai lựa chọn nhà thầu. Công tác đấu thầu trong năm 2019 (kể từ sau thời điểm nêu trên) đã tăng cường hình thức đấu thầu qua mạng nhằm tăng tính cạnh tranh, dễ thực hiện và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Năm 2018, tỷ lệ các gói thầu thực hiện qua mạng chỉ chiếm 3%, năm 2019 tỷ lệ các gói thầu được thực hiện đấu thầu rộng rãi qua mạng là trên 51%.

Tuy nhiên, đối với một số gói thầu mang tính cấp bách thì chưa đáp ứng tiến độ để có vật tư thiết bị đáp ứng đảm bảo nhu cầu hoạt động liên tục của các tổ máy. Do vậy, Ban kiểm soát đã đề nghị Ban điều hành cần có các giải pháp tiên liệu sớm, chính xác hơn và có các phương án dự phòng trong thời gian chờ phê duyệt.

Chi tiết tổng hợp về tình hình đấu thầu của Công ty như sau

TT	Nội dung	2018	2019
1	Số lượng gói thầu	132	88
2	Số lượng gói thầu tổ chức qua mạng	4	45
3	Tổng giá trị gói thầu (Tr.đồng) (Không gồm gói than)	468.203	410.590
4	Tổng giá trúng thầu (Tr.đồng) (Không gồm gói than)	408.291	368.183
5	Tỷ lệ tiết kiệm	12,80%	10,33%

Nguồn: Báo cáo của Phòng Kế hoạch Vật tư Công ty

- Công tác giám sát, kiểm kê vật tư, thiết bị, nguyên/nhiên liệu, hàng hóa: Ban kiểm soát trực tiếp tham gia vào các đoàn kiểm kê vật tư, thiết bị, nguyên/nhiên liệu, hàng hóa và đã có những kiến nghị với Ban điều hành về việc tránh tồn kho lớn đối với một số vật tư, thiết bị và có phương án dự phòng đối với những vật tư, thiết bị cần thiết (ống sinh hơi, ống quá nhiệt...)

b/ Khoản phải thu;

- Đối với khoản thanh toán chênh lệch tỷ giá năm 2017 Công ty được thanh toán là 358 tỷ đã có chủ trương của Bộ Công Thương cho thanh toán, đề nghị Công ty tích cực làm việc để được thanh toán sớm.

- Đẩy nhanh, rút ngắn thời gian thu hồi vốn từ EVN về cho Công ty.

c/ Công tác sửa chữa lớn và tỷ lệ dừng máy do sự cố

- Về công tác sửa chữa lớn – đại tu tổ máy: Ban kiểm soát đề nghị Ban Điều hành chú trọng công tác sửa chữa lớn để đảm bảo các tổ máy hoạt động an toàn liên tục, nâng cao hiệu quả hoạt động trong sản xuất kinh doanh. Đối với dịch vụ chuyên gia giám sát, hướng dẫn công tác đại tu tuabin, máy phát, Ban kiểm soát cũng đề nghị Ban Điều hành xem xét, đánh giá phương án thuê chuyên gia của nhà chế tạo tuabin, máy phát các tổ máy của NMNĐ Quảng Ninh.

- *Về tỷ lệ dừng máy do sự cố:* Tỷ lệ dừng máy do sự cố năm 2019 (8,24%) cao hơn so với chỉ tiêu kế hoạch (2,74%) và cao hơn so với tỷ lệ dừng máy sự cố năm 2018 (7,62%), trong đó chủ yếu là các sự cố liên quan đến xì ống sinh hơi, ống quá nhiệt ...nguyên nhân chủ yếu là do chất lượng ống sinh hơi, ống quá nhiệt đã xuống cấp.

Ban kiểm soát đã kiến nghị Ban Tổng giám đốc Công ty có giải pháp trong công tác lựa chọn nhà thầu để lựa chọn được chất lượng ống sinh hơi, ống quá nhiệt tốt hơn và có phương án dự trữ để hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tính liên tục và ít bị ảnh hưởng nhất do các sự cố xảy ra.

d/ Công tác sử dụng lao động:

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng số lao động của Công ty là 877 người. Trong đó: Số lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn là 792 người, số lao động ký hợp đồng xác định thời hạn là 85 người. Trong năm 2019, HĐQT Công ty đã phê duyệt định biên lao động từ năm 2020 trở đi là 755 người (không bao gồm cán bộ làm công tác Đảng và Đoàn thể chuyên trách), theo đó việc giảm lao động về mức định biên là phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty qua đó góp phần giảm chi phí của Công ty. Tuy nhiên, Ban Điều hành cũng cần có giải pháp hỗ trợ người lao động ngoài định biên phù hợp với quy định về pháp luật lao động hiện hành, quy định và điều kiện của Công ty.

Năm 2019, Công ty cũng thực hiện việc luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao năng lực công tác và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện để cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn và từng bước điều chỉnh việc bố trí cán bộ hợp lý hơn, tăng cường được cán bộ những đơn vị có nhu cầu cấp bách. Khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ về công tác cán bộ trong từng đơn vị.

e/ Một số công tác khác:

- *Về công tác khai thác tại hồ thải xỉ:* Tạo điều kiện cho các đơn vị, cá nhân có nhu cầu khai thác xỉ thải đem lại lợi ích kinh tế cho người mua và Công ty cũng đạt được mục đích là làm giảm lượng xỉ, tro bay tại hồ thải xỉ và việc quản lý hồ sẽ không làm tăng các chi phí như: Sửa chữa, nâng cấp lại đập cũng như về áp lực cho môi trường khi các cơ quan Nhà nước đến kiểm tra.

Tại thời điểm kiểm tra Công ty đang có các đơn vị vào khai thác tại Hồ thải xỉ, tuy nhiên các đơn vị này chỉ dùng phương tiện kỹ thuật để lọc xỉ lấy đi phần than còn lại chưa cháy hết của các tổ máy thải ra chứ không xúc đi cả phần thải xỉ như Công ty kỳ vọng (nhằm làm giảm khối lượng xỉ tại hồ) với giá bán là 3.000đồng/m³.

Ban kiểm soát đã kiến nghị Công ty cần làm việc lại với đơn vị khai thác tại các vị trí đầu ống thải xỉ ra hồ. Cần làm rõ và yêu cầu các đơn vị khai thác Hồ thải xỉ vừa lọc xỉ lấy than vừa phải lấy đi cả những hỗn hợp xỉ thải (không chỉ lọc lấy than mà để lại xỉ thải); cho sửa chữa lại phần đập bê tông tại cuối bãi xỉ và lấp cống rãnh, thuận tiện cho việc đóng mở liên quan đến mức nước hồ xỉ,

thu nước lắng trong quay về nhà máy.

- Công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2019 đã được Ban Điều hành chú trọng hơn. Môi trường, cảnh quan nhà máy đã gọn gàng, sạch sẽ và an toàn hơn. Tuy nhiên trong năm vẫn còn xảy ra 01 vụ tai nạn lao động liên quan đến con người với giám định thương tật là 31%, vụ việc này Công ty đã bị trừ điểm an toàn điện (phụ cấp đặc thù của ngành điện).

3. Về sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban Điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- BKS đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Đại diện BKS được mời tham dự các cuộc họp giao ban tuần, giao ban tháng và các cuộc họp quan trọng khác của HĐQT và Ban điều hành; được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- BKS nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

4. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2019, HĐQT Công ty bao gồm 06 thành viên và có một số biến động như sau: Căn cứ Thông báo số 36/ANĐT ngày 22/3/2019 của Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh Quảng Ninh ông Lê Duy Hạnh – Chủ tịch HĐQT Công ty đã bị bắt khẩn cấp do có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ, đã phạm vào Điều 356 Bộ luật Hình sự. Do vậy, HĐQT đã quyết định miễn nhiệm chức vụ chủ tịch HĐQT đối với ông Lê Duy Hạnh kể từ ngày 26/3/2019 (ngày Công ty nhận được thông báo của cơ quan Công an tỉnh Quảng Ninh) do không còn tư cách và năng lực hành vi dân sự để đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 và Điều 30 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; chỉ định tạm thời ông Ngô Sinh Nghĩa thực hiện chức trách, nhiệm vụ chủ tịch HĐQT Công ty.

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 08 phiên họp thường kỳ và ban hành 74 Nghị quyết để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền, chỉ đạo, định hướng Ban Điều hành thực hiện

các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã đề ra. Ngoài các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã phát hành 69 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các nội dung công việc theo thẩm quyền.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2019, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- + Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1, 2, 3 năm 2019.
- + Phê duyệt kế hoạch sửa chữa lớn năm 2019.
- + Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.

+ HĐQT bầu ông Trần Việt Anh là chủ tịch HĐQT Công ty (sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 bầu ông Trần Việt Anh làm thành viên HĐQT Công ty).

- + Phê duyệt ban hành định mức sửa chữa lớn thiết bị tổ máy của Công ty.
- + Phê duyệt sắp xếp lại tổ chức các đơn vị trong Công ty.
- + Các quyết định khác theo chức năng, thẩm quyền của HĐQT.

Ngoại trừ những liên quan của cá nhân (nếu có) đến vụ việc của ông Lê Duy Hạnh nêu trên, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

5. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành

- Trong năm 2019, Ban Điều hành Công ty hoạt động trong điều kiện nhân sự mỏng. Từ đầu năm đến 25/3/2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ có ông Ngô Sinh Nghĩa – Phó Tổng Giám đốc và được giao thực hiện chức trách nhiệm vụ Tổng Giám đốc. Từ ngày 25/3/2019, Ban điều hành Công ty có thêm 01 Phó Tổng Giám đốc là ông Lê Việt Cường. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa có Tổng Giám đốc.

- Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty, cụ thể:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch tại một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính: Doanh thu đạt 10.156 tỷ đồng vượt 9,8% so với kế hoạch được giao, tổng chi phí ; 9.496 tỷ đồng vượt 6,8%. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 650 tỷ đồng vượt 78% so với kế hoạch. Sau khi bù đắp khoản lỗ lũy kế từ năm trước chuyển sang (499,4 tỷ đồng) thì khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2019 là 151,6 tỷ đồng.

- + Thực hiện triển khai công tác lựa chọn nhà thầu: Ban điều hành Công ty

đã phê duyệt Hồ sơ mời thầu, đăng tải thông tin đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và trình HĐQT Công ty phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (đối với các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT). Về cơ bản công tác lựa chọn nhà thầu đã đáp ứng được nhu cầu hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, đối với một số gói thầu cung cấp vật tư, thiết bị mang tính cấp bách thì chưa đáp ứng tiến độ để có vật tư, thiết bị đáp ứng đảm bảo nhu cầu hoạt động liên tục của các tổ máy.

+ Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nhìn chung Công ty đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu đề ra như: Tỷ lệ điện tự dùng, suất tiêu hao dầu FO và hệ số khả dụng. Bên cạnh đó, còn một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch như: tỷ lệ ngừng máy do sự cố, suất chi phí than cao (tăng vượt phương án giá điện 264 tỷ).

+ Công tác tài chính: Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

Công ty đã chú trọng công tác tối ưu hoá hàng tồn kho, xây dựng định mức hàng tồn kho tối ưu, phân loại lại danh mục hàng tồn kho theo thông tư 200/TT-BTC; Chú trọng công tác thanh xử lý TSCĐ, vật tư, phân loại vật tư kém mất phẩm chất, không cần dùng bán thanh lý thu hồi vốn phục vụ SXKD; Chú trọng công tác quản trị dòng tiền, không phát sinh chi phí lãi vay vốn lưu động.; Rà soát các khoản công nợ phải thu, đôn đốc thanh toán khoản công nợ về tiền điện; Thực hiện tương đối tốt công tác kiểm kê định kỳ vào cuối mỗi quý và cuối năm, không phát hiện thiếu hụt than khi kiểm kê.

+ Tình hình cung cấp than: Trong năm 2019, Ban điều hành Công ty đã tích cực làm việc với các đơn vị cung cấp than để tránh tình trạng thiếu hụt than như cuối năm 2018. Năm 2019, Công ty đã ký Hợp đồng mua than với TCT Đông Bắc và TKV với tổng khối lượng là 4,2 triệu tấn than. Khối lượng than tồn kho tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2019 là 154.237 tấn.

+ Công tác triển khai các kiến nghị của Ban kiểm soát: Ban điều hành Công ty đã tiếp thu và triển khai các kiến nghị của BKS như tăng cường công tác giám sát suất tiêu hao dầu FO, suất tiêu hao than; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ máy và giảm suất tiêu hao than để trình HĐQT Công ty; tăng cường công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng theo ý kiến của Ban kiểm soát....

III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 SAU KIỂM TOÁN CỦA CÔNG TY

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, theo ý kiến của Đơn vị kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Khoản mục	Năm 2019	Năm 2018
1. Tổng doanh thu	10.156.066.344.838	9.026.769.513.839
2. Tổng chi phí	9.496.115.938.947	8.751.543.068.483
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.963.437.895	
4. Lợi nhuận sau thuế (4=1-2-3)	650.986.967.996	275.226.445.356
5. Lợi nhuận sau thuế lũy kế	151.576.445.751	(499.410.522.245)

Năm 2019, tổng doanh thu của Công ty đạt 10.156 tỷ đồng bằng 109,8% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2018. Tổng chi phí năm 2019 là 9.496 tỷ đồng bằng 106,8% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 8,5% so với cùng kỳ năm 2018. Từ biến động về doanh thu và chi phí, năm 2019 lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 650 tỷ đồng bằng 178,8% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 136,5% so với cùng kỳ năm 2018.

Tính đến cuối năm 2019, Công ty đã bù đắp hết lỗ lũy kế và có lợi nhuận lũy kế đạt 151 tỷ đồng.

- Một số chỉ tiêu về tài chính:

Nội dung các chỉ tiêu tài chính	Năm 2019	Năm 2018
1. Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	1,24	2,01
2. Nợ phải trả/ Vốn điều lệ (lần)	1,35	1,84
3. Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	1,81	1,50
4. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	1,41	1,06
5. Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,22	0,95

Qua số liệu tính toán ở trên cho thấy trong năm 2019, các chỉ tiêu về tài chính của Công ty thay đổi theo hướng tích cực so với năm 2018, cụ thể:

- Nhóm các chỉ tiêu về khả năng thanh toán tổng quát và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty đều đạt (>1), hệ số khả năng thanh toán nhanh đạt 1,22 lần.

- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu và hệ số nợ/vốn điều lệ đều có chiều hướng giảm do Công ty trả nợ gốc vay, thực hiện tốt công nợ phải thu, phải trả. Đặc biệt, với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 lợi nhuận sau thuế đạt 650,99 tỷ đồng đã giảm đáng kể hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2019 so với cùng kỳ năm trước (từ 2,01 lần giảm xuống 1,24 lần).

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI

1. Công tác quản lý nhiên liệu đầu vào: suất chi phí than, suất tiêu hao nhiệt còn cao hơn so với phương án giá điện và phương án kế hoạch kinh doanh năm 2019.

2. Công tác quyết toán các Dự án Đầu tư xây dựng (Quảng Ninh 1, Quảng Ninh 2): Công ty đã hoàn thành lập báo cáo quyết toán, kiểm toán giá trị quyết toán dự án hoàn thành đối với các Dự án Quảng Ninh 1 và Quảng Ninh 2 trình các cấp phê duyệt. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, giá trị quyết toán Dự án nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 và 2 vẫn chưa được phê duyệt.

3. Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh có tổng mức đầu tư dự kiến là 1.740 tỷ đồng, nhằm đáp ứng yêu cầu về thông số thải bụi, NOx theo Quy chuẩn Việt Nam 22:2009 – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp nhiệt điện. Để triển khai dự án Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc Dự án nhưng chưa thể ký kết các hợp đồng để triển khai Dự án do các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt đưa chi phí đầu tư Dự án bổ sung vào giá điện.

4. Dự án tăng hiệu suất phát tán nhiệt hệ thống nước xả làm mát tuần hoàn: Công ty đã lựa chọn Viện Năng lượng làm đơn vị tư vấn lập phương án về giải pháp sơ bộ, tuy nhiên giải pháp của đơn vị tư vấn đề trình chưa có tính khả thi cao dẫn đến chưa có phương án triển khai cụ thể.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Công ty nghiên cứu và tìm ra giải pháp để giảm suất chi phí than, suất tiêu hao than để đưa suất chi phí than/suất tiêu hao than của các tổ máy về mức theo phương án giá điện/theo kế hoạch được giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty cũng như cổ đông.

2. Căn cứ vào thực trạng của tổ máy, hàng năm xây dựng bộ chỉ tiêu định mức suất tiêu hao nhiên liệu cho từng tổ máy để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và kiểm soát;

3. Phối hợp cùng EVNGENCO1 và EVN để đàm phán, ký kết hợp đồng mua bán than với khối lượng đảm bảo theo nhu cầu thực tế để chủ động trong sản xuất và vận hành.

4. Đề nghị Công ty tích cực phối hợp và đôn đốc các cơ quan để hoàn thành phê duyệt quyết toán Dự án nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 và Quảng Ninh 2.

5. Có giải pháp đối với các gói thầu thuộc Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh đã triển khai lựa chọn nhà thầu nhưng chưa thể ký kết Hợp đồng để triển khai.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2020, Ban Kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Tiếp tục triển khai các công tác kiểm soát định kỳ và đột xuất theo Chương trình, kế hoạch đề ra và thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành Quy định pháp luật, Điều lệ công ty, Giám sát

tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch sửa chữa lớn, kế hoạch đầu tư năm 2020.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị năm 2020. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có ý kiến yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (để b/c);
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đăng Dung

